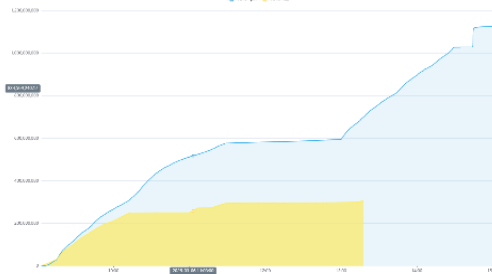


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,767.84	253.64
Thay đổi	-40.67	-3.95
Thay đổi %	-2.25%	-1.53%
KLGD (Triệu CP)	1030.3	105.9
GTGD (Tỷ)	33,653	2,500
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	88	49
CP giảm giá	237	108
CP tham chiếu	49	57
P/E	14.27	1.62
P/B	2.10	2.10

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,904.2	-38.57	547.19	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến chỉ số: Phe Bán giành chiến thắng tuyệt đối

VN-Index đóng cửa tại **1.767,84 điểm**, giảm sốc **40,67 điểm (-2,25%)**, chính thức bẻ gãy mốc tâm lý 1.800 điểm. Phe Bán làm chủ hoàn toàn thế trận khi số mã giảm áp đảo gấp gần 2 lần số mã tăng trên sàn HoSE (237 mã giảm/88 mã tăng). Tính chung cả tuần, chỉ số rơi **6%**, xác lập tuần giảm kỷ lục kể từ sự kiện thuế đối ứng tháng 3/2025.

Tác động nhóm ngành: Các trụ lớn "gãy đổ"

Áp lực giảm: Nhóm cổ phiếu trụ gây thất vọng lớn khi **VIC (-5,04%)** và **GAS (-6,35%)** lấy đi gần 17 điểm của chỉ số. Ngành Dịch vụ truyền thông giảm mạnh nhất (-6,22%), theo sau là Bất động sản và Tiện ích. Các mã ngân hàng lớn như **VCB, BID, TCB** cũng đồng loạt lao dốc.

Điểm sáng: Ngành Năng lượng là nhóm duy nhất giữ được sắc xanh (+1,25%) nhờ **BSR (+4,07%)** và **PVT (+6,97%)**. Ngoài ra, một số mã riêng lẻ thuộc nhóm Phân bón (**DCM, DGC**) cũng nỗ lực đi ngược dòng.

Phân tích dòng tiền: Áp lực cắt lỗ dâng cao

Thanh khoản bùng nổ do áp lực bán hạ giá quyết liệt, giá trị khớp lệnh sàn HoSE đạt hơn **29,8 ngàn tỷ đồng**. Dòng tiền bán tháo mạnh lên đáng kể trong phiên chiều (tăng 25% so với sáng), tập trung ở nhóm 90 mã giảm sâu trên 2%—chiếm tới **45%** tổng giá trị giao dịch toàn sàn.

Khối ngoại: Bán ròng kỷ lục

Khối ngoại tiếp tục rút ròng mạnh mẽ **1.309 tỷ đồng** trên HoSE, nâng tổng giá trị bán ròng cả tuần lên gần **6.000 tỷ đồng**. Tâm điểm xả hàng là **FPT (-578 tỷ)**, **SSI (-187 tỷ)** và **VIC (-171 tỷ)**.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên 06/03/2026 bằng cây nến đỏ dài đóng cửa tại 1.767,84 điểm (-2,25%), chính thức xuyên thủng mốc hỗ trợ tâm lý 1.800 với khối lượng khớp lệnh bùng nổ 952 triệu cổ phiếu. Áp lực bán tháo áp đảo hoàn toàn lực cầu, đặc biệt mạnh lên vào phiên chiều, đẩy chỉ số xuống mức thấp nhất ngày và đe dọa bẻ gãy xu hướng tăng trung hạn trong kênh giá song song.

Các chỉ báo kỹ thuật đồng loạt tiêu cực: MACD tiếp đà giảm với Histogram âm sâu (-6,02) và RSI rơi mạnh về 38,76, phản ánh xung lực giảm đang cực kỳ mạnh mẽ. Độ rộng thị trường bi quan tột độ với 237 mã giảm áp đảo 88 mã tăng. Thị trường hiện đang quay lại thử thách vùng hỗ trợ kỹ thuật cuối cùng quanh 1700-1.750 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50%. Chúng ta ưu tiên tối ưu hóa vị thế sẵn có chưa nên mở vị thế mới ngắn hạn khi lực bán gia tăng, chiến lược thận trọng, tạm đứng ngoài hoặc chỉ vào lệnh mua nhỏ với tỷ lệ rủi ro cao trong 1-5 phiên tới.

Kịch bản 1 (70%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1780-1900. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ là tâm điểm chú ý của dòng tiền.

Kịch bản 2 (30%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1650 phá vỡ xu hướng tăng trung hạn.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1.36%	33.13%
Hóa chất	-3.58%	6.41%
Tài nguyên Cơ bản	-0.13%	-1.55%
Xây dựng và Vật liệu	-1.34%	1.43%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.49%	3.07%
Ô tô và phụ tùng	-0.29%	4.09%
Thực phẩm và đồ uống	-2.57%	-27.26%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.17%	-0.87%
Y tế	-0.08%	-0.74%
Bán lẻ	-3.20%	-5.37%
Truyền thông	-2.53%	-2.76%
Du lịch và Giải trí	0.25%	-8.39%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-4.56%	6.78%
Ngân hàng	-1.34%	-4.77%
Bảo hiểm	0.38%	-5.04%
Bất động sản	-3.31%	12.66%
Dịch vụ tài chính	-4.85%	7.74%
Công nghệ Thông tin	-3.08%	-14.22%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
BSR	37.05	1.45 / 4.07%	21,561,100
DCM	49.5	1.80 / 3.77%	8,151,200
PVT	30.7	2.00 / 6.97%	24,766,900
VCI	38	-2.50 / -6.17%	25,516,300
MBB	26.7	-0.35 / -1.29%	29,093,500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	81.6	-2.80 / -3.32%	25,924,800
SSI	31.5	-2.00 / -5.97%	70,795,800
VIX	17.65	0.35 / 2.02%	42,240,600
VPB	26.65	-0.35 / -1.30%	26,207,200
TPB	16.85	-0.20 / -1.17%	14,371,800

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SBA	Hoàng Xuân Quý	Thành viên Hội đồng Quản trị	05/03/2026	Bán	10,000
MBB	Lê Thị Hồng Phần	Vợ của Phạm Như Ánh	05/03/2026	Bán	2,000,000
HAX	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập	05/03/2026	Bán	500,000
SMC	Quản lý quỹ đầu tư CK Bản Vi		05/03/2026	Bán	218,300
SJS	Thương Mại Dịch Vụ Đầu Tư A---		05/03/2026	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

Vốn FDI đăng ký vào VN đầu năm đạt hơn 6 tỷ USD
 VN nhập siêu gần 3 tỷ USD trong hai tháng đầu năm 2026
 Kinh tế VN trước các biến số mới từ tình hình Trung Đông
 2 tháng đầu năm, có gần 35.5 nghìn DN ĐK thành lập mới

Doanh nghiệp

F88 hoàn tất tăng vốn điều lệ lên hơn 1,100 tỷ đồng
 Chủ tịch Xuân Cầu Holdings làm Chủ tịch Viwaseen
 Vietcap đặt mục tiêu lãi 2,300 tỷ đồng
 KIDO muốn mua gần 14.5 triệu cổ phiếu quỹ

TIN TỨC

Thế giới

Berkshire Hathaway tái khởi động mua lại cổ phiếu
 Hơn 20 bang của Mỹ khởi kiện thuế quan mới của Trump
 Khoảng 1.000 tàu thương mại chưa thể rời Vinh Persea
 Dow Jones giảm gần 800 điểm

Hàng hóa

Nguồn cung xăng dầu trong nước vẫn đảm bảo trong tháng 3
 Giá vàng trong nước giảm mạnh, GD ở mức gần 184 triệu vnd
 Dầu WTI tăng 8.5% lên 81 USD/thùng

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	73,881,300	0.98%
2	SSI	70,795,800	-5.97%
3	HPG	44,456,500	0.00%
4	VIX	42,240,600	2.02%
5	POW	32,295,600	-3.96%
6	MBB	29,093,500	-1.29%
7	VPB	26,207,200	-1.30%
8	FPT	25,924,800	-3.32%
9	VCI	25,516,300	-6.17%
10	PVT	24,766,900	6.97%

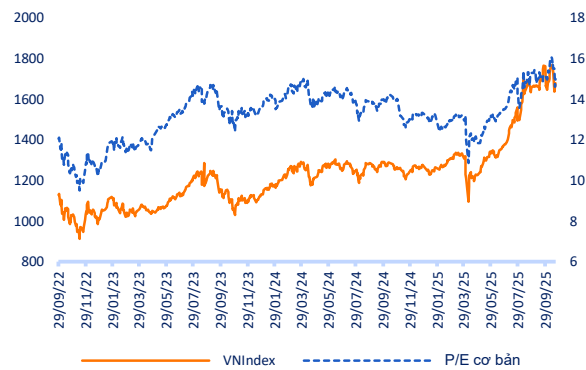
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5105	26.30	0.52%
Bạc	84.06	1.87	2.28%
Đồng	5.85	0.04	0.71%
Dầu thô	0.73	0.01	-0.68%
Dầu Brent	85.48	0.07	0.08%
Khí Tự nhiên	2.997	-0.01	-0.20%
Khí đốt	3.1785	-0.06	-1.83%
Đường	13.69	-0.03	-0.22%
Heo nạc	86.93	0.30	0.35%
Cà phê	290.6	-2.40	-0.82%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25999	0.01%	USD 23,855 / 26,259
EUR/VND	29673	0.12%	EUR 27,638 / 30,547
GBP/VND	34148	0.28%	GBP 31,801 / 35,149
USD/VND	160.00	-0.62%	JPY 151 / 167
AUD/VND	32758	0.08%	CHF 30,483 / 33,692

Định giá thị trường





TẠO ĐÁY KHÔNG THÀNH CÔNG

Bản tin ngày 06/03/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.85	27.3	12/01/2026	32.5	26	-1.6%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4	MIG							
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn